

**NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA
LUẬT KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VỀ THÔNG TIN, THÔNG KÊ, ĐÁNH GIÁ, CHUYÊN ĐỔI SỐ VÀ CÁC VẤN ĐỀ CHUNG**

Ngày 14/10/2025, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Nghị định số 262/2025/NĐ-CP, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 2025.

Nghị định này gồm 6 Chương và 63 Điều, thiết lập khung pháp lý chi tiết, điều chỉnh các vấn đề chung, như: liên chính khoa học, tạp chí khoa học, đánh giá chiến lược/chương trình, chuyển đổi số, loại hình tổ chức và hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trọng tâm của Nghị định là thúc đẩy chuẩn hóa hoạt động khoa học, tăng cường trách nhiệm giải trình và hiện đại hóa quản lý nhà nước dựa trên nền tảng dữ liệu số.

1. Cơ sở pháp lý và phạm vi điều chỉnh

Nghị định 262/2025/NĐ-CP quy định chi tiết nhiều nội dung của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bao gồm: liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ. Đồng thời, cũng quy định về tạp chí khoa học, đánh giá chiến lược, chính sách, kế hoạch, tổ chức, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH&CN&ĐMST). Ngoài ra, Nghị định đề cập đến chuyển đổi số trong hoạt động KH&CN&ĐMST, loại hình tổ chức có hoạt động trong lĩnh vực này, điều kiện thành lập tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN), và hoạt động thông tin, thống kê KH&CN&ĐMST.

Trong phần quy định chung, Nghị định chỉ rõ các nội dung liên quan đến liên chính khoa học, đạo đức nghề nghiệp, các hành vi vi phạm và trách nhiệm hướng dẫn áp dụng, kiểm tra việc tuân thủ. Thông tin vi phạm liên chính khoa học và đạo đức nghề nghiệp phải được cập nhật lên nền tảng số quản lý KH&CN&ĐMST quốc gia.

2. Quy định về tổ chức khoa học và công nghệ

Nghị định chi tiết hóa loại hình tổ chức có hoạt động trong lĩnh vực KH&CN&ĐMST, bao gồm:

- *Tổ chức khoa học và công nghệ*: bao gồm viện hàn lâm, viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, cơ sở giáo dục đại học, tổ chức ương tạo công nghệ, sản giao dịch KH&CN, trung tâm chuyên giao công nghệ, và các hình thức khác.

- *Doanh nghiệp*: bao gồm doanh nghiệp KH&CN, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ số và các loại hình doanh nghiệp khác có hoạt động KH&CN&ĐMST.

- *Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp* và các tổ chức khác có chức năng hoạt động KH&CN&ĐMST.

Tổ chức KH&CN được thành lập khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện về điều lệ tổ chức và hoạt động, nhân lực KH&CN, và cơ sở vật chất - kỹ thuật.

Về thẩm quyền thành lập, Nghị định quy định Chính phủ thành lập tổ chức KH&CN thuộc Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ hoặc bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ thành lập tổ chức KH&CN thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ theo thẩm quyền. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, bệnh viện, doanh nghiệp, tổ chức khác và cá nhân cũng có quyền thành lập tổ chức KH&CN theo quy định.

Tổ chức KH&CN có trách nhiệm đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày được thành lập. Các tổ chức này cũng phải thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về KH&CN.

3. Hoạt động thông tin và thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Hoạt động thông tin: Nguyên tắc của hoạt động thông tin KHCN&ĐMST là phải chính xác, khách quan, đầy đủ, kịp thời; hiệu quả trong việc khai thác, sử dụng và quản lý; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp; tuân thủ các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; bảo đảm các yêu cầu về kết nối, chia sẻ, công khai minh bạch, có tính so sánh; và hướng tới tiếp cận thông lệ và chuẩn mực quốc tế.

Các loại hình hoạt động thông tin bao gồm: tạo lập và phát triển nguồn tin trong nước và quốc tế; tổng hợp, phân tích thông tin phục vụ dự báo, hoạch định chiến lược, chính sách; phát triển nền tảng số, cơ sở dữ liệu, thư viện số; quản lý và phổ biến thông tin, tri thức. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì bổ sung tập trung nguồn tin KHCN&ĐMST quốc tế sử dụng ngân sách nhà nước, đồng thời điều tiết, phối hợp bổ sung và chia sẻ các nguồn tin thông qua mô hình liên hợp thư viện.

Cơ quan quản lý phải sử dụng hệ thống thông tin quốc gia về KHCN&ĐMST để phục vụ công tác điều hành, quản lý nhà nước.

Tạp chí khoa học: Tạp chí khoa học đạt tiêu chuẩn khoa học khi đáp ứng các tiêu chí về nội dung học thuật; hội đồng biên tập; quy trình bình duyệt bài; chuẩn mực xuất bản; minh bạch và khả năng truy cập. Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết tiêu chí, phương pháp đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học Việt Nam; xây dựng cơ sở dữ liệu trích dẫn khoa học Việt Nam; và tổ chức đánh giá, xếp loại tạp chí khoa học định kỳ hằng năm. Kết quả đánh giá là cơ sở để hỗ trợ nâng cao năng lực tạp chí đạt trình độ quốc tế và đánh giá hiệu quả của tổ chức KH&CN.

Hoạt động thống kê: Nguyên tắc thống kê KHCN&ĐMST là trung thực, khách quan, đầy đủ, kịp thời, thống nhất và có thể kiểm chứng. Hoạt động thống kê sử dụng bảng phân loại lĩnh vực KH&CN do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành. Bảng phân loại này là căn cứ để tổ chức và phân loại hoạt động, thu thập và phân tích dữ liệu, chuẩn hóa cách thức trình bày cơ sở dữ liệu KH&CN, so sánh quốc tế, và hoạch định chiến lược.

Tổ chức, cá nhân hoạt động KHCN&ĐMST có sử dụng ngân sách nhà nước hoặc được hưởng chính sách ưu đãi của nhà nước phải báo cáo thông tin thống kê lên hệ thống thông tin quốc gia về KHCN&ĐMST.

4. Đánh giá hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Mục tiêu đánh giá là nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư và trách nhiệm giải trình trong việc sử dụng các nguồn lực nhà nước và xã hội. Việc đánh giá nhằm theo dõi và đo lường mức độ đạt được các mục tiêu chiến lược/chương trình; bảo đảm quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; và làm cơ sở cho việc hoạch định và điều chỉnh chính sách.

Nguyên tắc đánh giá bao gồm: độc lập, khách quan, công khai và minh bạch; tuân thủ quy định pháp luật; dựa trên hệ thống dữ liệu số, ưu tiên sử dụng dữ liệu trên hệ thống thông tin quốc gia về KHCN&ĐMST và nền tảng số quản lý KHCN&ĐMST quốc gia. Việc đánh giá cần tôn trọng đặc thù của hoạt động nghiên cứu, kết hợp giữa định lượng và định tính.

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng, ban hành kế hoạch tổng thể đánh giá hoạt động KHCN&ĐMST vào quý I hằng năm nhằm định hướng, điều phối và chuẩn hóa hoạt động đánh giá trên toàn quốc.

Đối tượng đánh giá bao gồm: chiến lược, kế hoạch 05 năm, hằng năm phát triển KHCN&ĐMST của các cấp; chương trình KHCN&ĐMST sử dụng ngân sách nhà nước; tổ chức KH&CN công lập; chính sách ưu đãi, khuyến khích. Nội dung đánh giá bao gồm đánh giá kết quả, đánh giá hiệu quả và đánh giá tác động của hoạt động.

5. Chuyển đổi số trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Nghị định quy định về các nội dung chuyển đổi số, bao gồm bảo đảm hạ tầng số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn. Các nội dung cốt lõi là xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quốc gia về KHCN&ĐMST, và nền tảng số quản lý KHCN&ĐMST quốc gia. Nghị định cũng quy định về xử lý vi phạm trong việc cung cấp, cập nhật thông tin lên hệ thống thông tin quốc gia.

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân hoạt động KHCN&ĐMST tại Việt Nam, các cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có liên quan.